

Số: /TB-UBND

Tam Nông, ngày

tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO

**Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV
hoặc tương đương lên hạng III hoặc tương đương đối với viên chức
đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập
thuộc Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông**

Căn cứ Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 14/4/2025 của Ủy ban nhân dân huyện tổ chức tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV hoặc tương đương lên hạng III hoặc tương đương đối với viên chức đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông;

Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Tam Nông thông báo xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV hoặc tương đương lên hạng III hoặc tương đương đối với viên chức đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông, cụ thể như sau:

I. NHU CẦU XÉT THĂNG HẠNG

1. Các đơn vị căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và phù hợp với cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, quyết định chỉ tiêu xét thăng hạng viên chức từ cán sự lên chuyên viên, từ kế toán viên trung cấp lên kế toán viên, từ văn thư viên trung cấp lên văn thư viên, từ thư viện viên trung cấp lên thư viện viên hạng III, từ chức danh chẩn đoán viên bệnh động vật hạng IV lên chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III, từ chức danh Kỹ thuật viên bảo vệ thực vật hạng IV lên chức danh Bảo vệ viên Bảo vệ thực vật hạng III theo thẩm quyền được phân cấp quản lý.

2. Đề nghị các đơn vị cử viên chức dự xét đúng theo danh sách kèm theo Đề án số 05/ĐA-UBND ngày 10/4/2025 của UBND huyện. Không cử viên chức đã được điều động, chuyển chuyển đến cơ quan, đơn vị khác tham gia dự xét (do đơn vị mới chưa được phê duyệt chỉ tiêu đối với vị trí việc làm này).

Tổng số chỉ tiêu cần tuyển dụng: **45** chỉ tiêu, gồm:

- Vị trí Văn thư viên trung cấp (02.008) lên Văn thư viên (02.007): **06** chỉ tiêu.

- Kế toán viên trung cấp (06.032) lên Kế toán viên (06.031): **17** chỉ tiêu.
- Thư viện viên hạng IV (V.10.02.07) lên Thư viện viên hạng III (V.10.02.06): **10** chỉ tiêu.
- Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng IV (V.03.04.12) lên Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III (V.03.04.11): **01** chỉ tiêu.
- Kỹ thuật viên bảo vệ thực vật hạng IV (V.03.01.03) lên Dự báo viên Bảo vệ thực vật hạng III (V.03.01.02): **01** chỉ tiêu.
- Cán sự (01.004) lên Chuyên viên (01.003): **10** chỉ tiêu.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

II. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ XÉT

1. Đối tượng dự xét

Là viên chức được xác định theo quy định tại Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét

Viên chức đăng ký xét thăng hạng từ Cán sự (*mã số 01.004*) lên Chuyên viên (*mã số 01.003*), từ Kế toán viên trung cấp (*mã số 06.032*) lên Kế toán viên (*mã số 06.031*), từ Văn thư viên trung cấp (*mã số 02.008*) lên Văn thư viên (*mã số 02.007*), từ Thư viện viên trung cấp (*mã số V.10.02.07*) lên Thư viện viên hạng III (*mã số V.10.02.06*), từ chức danh Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng IV (*mã số V.03.04.12*) lên Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III (*mã số V.03.04.11*), từ chức danh Kỹ thuật viên bảo vệ thực vật hạng IV (*mã số V.03.01.03*) lên chức danh Bảo vệ thực vật hạng III (*mã số V.03.01.02*), khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

2.1. Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự thi thăng hạng (*năm 2024 hoặc năm học 2023 - 2024*); có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời gian xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật viên chức quy định tại Điều 56 Luật Viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

2.2. Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận chức danh nghề nghiệp dự xét, cụ thể:

a) Dự xét lên chức danh chuyên viên: Hiện đang giữ ngạch Cán sự (mã số 01.004) và có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận ngạch Chuyên viên (mã số 01.003).

b) Dự xét lên chức danh Kế toán viên: Hiện đang giữ chức danh Kế toán viên trung cấp (mã số 06.032) và có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với chức danh Kế toán viên (mã số 06.031).

c) Dự xét lên chức danh Văn thư viên: Hiện đang giữ chức danh Văn thư viên trung cấp (mã số 02.008) và có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận chức danh Văn thư viên (mã số 02.007).

d) Dự xét lên chức danh Thư viện viên hạng III: Hiện đang giữ chức danh Thư viện viên trung cấp (mã số V.10.02.07) và có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với chức danh Thư viện viên hạng III (mã số V.10.02.06).

đ) Dự xét lên chức danh Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III: Hiện đang giữ chức danh Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng IV (mã số V.03.04.12) và có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với chức danh Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III (mã số V.03.04.11).

e) Dự xét lên chức danh Bảo vệ viên Bảo vệ thực vật hạng III: Hiện đang giữ chức danh Kỹ thuật viên bảo vệ thực vật IV (mã số V.03.01.03) và có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với chức danh Bảo vệ viên Bảo vệ thực vật hạng III (mã số V.03.01.02).

2.3. Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ của chức danh nghề nghiệp dự xét, cụ thể:

a) Dự xét lên chức danh Chuyên viên:

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch Chuyên viên và tương đương.

b) Dự xét lên chức danh Kế toán viên:

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Kế toán hoặc có chứng chỉ Kiểm toán viên theo quy định của Luật kiểm toán độc lập hoặc chứng chỉ Kế toán viên theo quy định của Luật kế toán hoặc chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc chứng chỉ kế toán do tổ chức nước ngoài hoặc tổ chức nghề nghiệp nước ngoài được Bộ Tài chính Việt Nam thừa nhận.

c) Dự xét lên chức danh Văn thư viên:

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ học, lưu trữ học và quản trị văn phòng.

- Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ.

d) Dự xét lên chức danh Thư viện viên hạng III:

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện.

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ hoặc sử dụng tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

đ) Dự xét lên chức danh Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III:

- Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành, chuyên ngành phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm.

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

e) Dự xét lên chức danh Bảo vệ viên Bảo vệ thực vật hạng III:

- Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành, chuyên ngành phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành bảo vệ thực vật.

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

2.4. Đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu chức danh nghề nghiệp hiện giữ

a) Dự xét lên chức danh Chuyên viên:

- Có thời gian giữ ngạch Cán sự và tương đương từ đủ 03 năm trở lên (*không kể thời gian tập sự, thử việc*).

- Trường hợp có thời gian tương đương với ngạch Cán sự thì thời gian giữ ngạch Cán sự tối thiểu 01 năm (*đủ 12 tháng*) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

b) Dự xét lên chức danh Kế toán viên: Có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp Kế toán viên trung cấp hoặc tương đương từ đủ 03 năm trở lên (*không kể thời gian tập sự, thử việc*) trong đó có tối thiểu đủ 01 năm (*12 tháng*) liên tục giữ chức danh nghề nghiệp Kế toán viên trung cấp tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

c) Dự xét lên chức danh Văn thư viên:

Có thời gian giữ ngạch Văn thư viên trung cấp hoặc tương đương, trong đó nếu có thời gian tương đương với ngạch Văn thư viên trung cấp thì thời gian giữ ngạch Văn thư viên trung cấp tối thiểu 01 năm (*đủ 12 tháng*) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch. Cụ thể như sau:

- Trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ đào tạo cao đẳng phải có thời gian giữ ngạch Văn thư viên trung cấp và tương đương từ đủ 02 năm trở lên (*không kể thời gian tập sự*).

- Trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ đào tạo trung cấp phải có thời gian giữ ngạch Văn thư viên trung cấp và tương đương từ đủ 03 năm trở lên (*không kể thời gian tập sự*).

d) Dự xét lên chức danh Thư viện viên hạng III:

- Có thời gian công tác giữ chức danh nghề nghiệp Thư viện viên hạng IV hoặc tương đương từ đủ 02 năm trở lên (*không kể thời gian tập sự, thử việc*) đối với trình độ cao đẳng hoặc từ đủ 03 năm trở lên (*không kể thời gian tập sự, thử việc*) đối với trình độ trung cấp.

- Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (*đủ 12 tháng*) đang giữ chức danh Thư viện viên hạng IV tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng.

d) Dự xét lên chức danh Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III:

Có thời gian giữ chức danh Kỹ thuật viên chẩn đoán bệnh động vật hạng IV, như sau:

- Đối với trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ tốt nghiệp cao đẳng, phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên chẩn đoán bệnh động vật hạng IV hoặc tương đương từ đủ 02 năm trở lên (*không kể thời gian tập sự*) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng.

- Đối với trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ tốt nghiệp trung cấp, phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên chẩn đoán bệnh động vật hạng IV hoặc tương đương từ đủ 03 năm trở lên (*không kể thời gian tập sự*) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng”.

e) Dự xét lên chức danh Bảo vệ viên Bảo vệ thực vật hạng III:

Có thời gian giữ chức danh Kỹ thuật viên bảo vệ thực vật hạng IV, cụ thể như sau:

- Đối với trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ tốt nghiệp cao đẳng, phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên bảo vệ thực vật hạng IV hoặc tương đương từ đủ 02 năm trở lên (*không kể thời gian tập sự*) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng.

- Đối với trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ tốt nghiệp trung cấp, phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên bảo vệ thực vật hạng IV hoặc tương đương từ đủ 03 năm trở lên (*không kể thời gian tập sự*) tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng.

Lưu ý: Trường hợp viên chức trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định của Luật bảo hiểm xã hội, làm việc ở vị trí có yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp (*nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn*) và thời gian đó được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng tính làm căn cứ xếp lương ở chức danh nghề nghiệp hiện giữ thì được tính là tương đương với hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ.

III. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC XÉT THĂNG HẠNG

1. Nội dung: Đánh giá việc đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức đối với viên chức dự xét thăng hạng.

2. Hình thức: Thẩm định hồ sơ.

IV. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ XÉT THĂNG HẠNG

1. Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng là người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 16 và khoản 20, Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

2. Trường hợp cơ quan, đơn vị có số lượng viên chức dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt thì việc xác định viên chức trúng tuyển xét thăng hạng thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

- a)** Viên chức có thành tích cao hơn trong hoạt động nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền công nhận;
- b)** Viên chức là nữ;
- c)** Viên chức là người dân tộc thiểu số;
- d)** Viên chức nhiều tuổi hơn (*tính theo ngày, tháng, năm sinh*);
- đ)** Viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

3. Trường hợp không xác định được người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng viên chức thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng có văn bản báo cáo với người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý viên chức và quyết định người trúng tuyển theo ý kiến của người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý viên chức.

V. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ XÉT THĂNG HẠNG

1. Bản sơ yếu lý lịch viên chức (*theo Mẫu HS02-VC/BNV*) theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự thi thăng hạng, có xác nhận của cơ quan sử dụng viên chức.

2. Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn

vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP (*thể hiện đầy đủ 04 nội dung*) và kết quả xếp loại chất lượng năm 2024 (*nếu có*).

3. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.

4. Giấy tờ khác liên quan đến việc xét thăng hạng, gồm các bản sao: Quyết định tuyển dụng; Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp sau khi kết thúc thời gian tập sự; các văn bản về thời gian giữ chức danh nghề nghiệp (*để làm cơ sở tính thời gian tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh nghề nghiệp dưới liền kề với chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi*).

5. Một (01) ảnh cỡ 4 x 6 cm có ghi họ và tên, năm sinh, đơn vị công tác phía sau ảnh.

6. Danh mục vị trí việc làm thể hiện cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, bản mô tả vị trí việc làm và khung năng lực của vị trí dự thi, đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

7. Công văn thống nhất cử viên chức dự xét thăng hạng của đơn vị sử dụng viên chức.

Lưu ý: Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi viên chức được để vào một bì đựng riêng.

VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NHẬN HỒ SƠ, PHÍ VÀ TỔ CHỨC XÉT THĂNG HẠNG

1. Thời gian nhận hồ sơ: Kể từ ngày 18/4/2025 đến hết ngày 27/4/2025.

2. Địa điểm nhận hồ sơ: Tại Phòng Nội vụ huyện Tam Nông (*đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, xóm 5, thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp*), liên hệ số điện thoại 0395.692.665 (*bà Lê Thị Mai Trinh*).

3. Thời gian, địa điểm tổ chức xét thăng hạng

a) Thời gian: Dự kiến trong tháng 4 năm 2025.

b) Địa điểm: Dự kiến tại Phòng Nội vụ huyện Tam Nông (*đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, xóm 5, thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp*).

4. Phí dự xét thăng hạng: Tạm thu **700.000** đồng/người thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy

định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Thông báo xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV hoặc tương đương lên hạng III hoặc tương đương đối với viên chức đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông được thông báo công khai trên hệ thống truyền thanh của huyện, niêm yết tại trụ sở làm việc của Phòng Nội vụ, trên Trang thông tin điện tử huyện theo địa chỉ <https://tamnong.dongthap.gov.vn>.

Trên đây là Thông báo xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV hoặc tương đương lên hạng III hoặc tương đương đối với viên chức đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng: Nội vụ, Tài chính - Kế hoạch, Văn hóa, Khoa học và Thông tin và Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện;
- Trang TTĐT huyện;
- Lãnh đạo, CVNC Văn phòng;
- Lưu: VT, NC_{T.Trung, Tuyển}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Nam